

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM**

*
Số 287-BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bảo Lâm, ngày 14 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

**Công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên
trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Khái quát đặc điểm, tình hình địa phương:

+ Tình hình kinh tế - xã hội: tình hình kinh tế - xã hội của huyện tăng trưởng ở hầu hết các ngành, khu vực kinh tế; một số mặt xã hội có chuyển biến tích cực, nhất là trên lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, an ninh chính trị, trật tự xã hội cơ bản được giữ vững.

+ Tình hình doanh nghiệp ngoài nhà nước tại địa phương dù còn gặp nhiều khó khăn sau đại dịch covid-19, tuy nhiên đến nay cũng đã có bước phục hồi, tăng trưởng tốt. Các doanh nghiệp trên địa bàn luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, đồng hành với địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tình hình tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong toàn đảng bộ:

Huyện Bảo Lâm có diện tích 146.344 ha; có 14 đơn vị hành chính (*13 xã và thị trấn Lộc Thắng*) với 106 thôn và 20 tổ dân phố; dân số toàn huyện hơn 121.500 người, trong đó có 30% là người đồng bào dân tộc thiểu số với 21 dân tộc anh em cùng sinh sống; tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2023 chiếm 1,85%; khoảng 66.240 người theo các tôn giáo¹, chiếm 54,5% dân số. Đến 31/5/2024, toàn huyện có 56 tổ chức cơ sở đảng: gồm 16 đảng bộ cơ sở (*14 đảng bộ xã, thị trấn; 02 đảng bộ lực lượng vũ trang*); 40 chi bộ cơ sở (*24 chi bộ cơ quan hành chính; 12 chi bộ đơn vị sự nghiệp; 3 chi bộ doanh nghiệp nhà nước; 01 doanh nghiệp Công ty cổ phần*); có 242 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, với 3.343 đảng viên. Trình độ chuyên môn: Trung cấp 322 đảng viên, Cao đẳng 450 đảng viên, Thạc sỹ: 77 đảng viên, Tiến sỹ: 01 đảng viên. Lý luận chính trị sơ cấp: 738 đảng viên, trung cấp: 889 đảng viên, cao cấp, cử nhân: 98 đảng viên.

Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 41 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy 13 đồng chí. Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành cấp xã là 187 đồng chí, Ủy viên Ban Thường vụ 50 đồng chí. Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ V, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã kịp thời ban hành Quy chế làm việc của cấp ủy khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; đồng thời xây dựng và ban hành các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình hành

¹ Công giáo 45.532 người, Tin lành 7.409 người, Phật giáo 12.891 người; Cao dài 408 người.

động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Những thuận lợi, khó khăn tác động trực tiếp đến công tác xây dựng tổ chức đảng, kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước: chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đúng về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong doanh nghiệp nên không mặn mà với công tác xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên, nhận thức của quần chúng lại chưa cao, nhiều người lao động không có nguyện vọng vào Đảng với lý do như: Mất thời gian dự sinh hoạt chi bộ, bị phê bình, kiểm điểm nếu không hoàn thành nhiệm vụ... Mặt khác, phần lớn các doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp nhỏ và vừa, số lượng lao động không nhiều nên việc tạo nguồn quần chúng kết nạp vào Đảng cũng trở nên “khan hiếm”

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN TRONG DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC

1. Công tác quán triệt, triển khai và cụ thể hóa các văn bản của Trung ương

- Huyện ủy đã tiến hành quán triệt, phổ biến Kết luận số 80 -KL/TW về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 07- CT/TW trong tình hình mới, mở rộng đối tượng, nhằm tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các Doanh nghiệp; phổ biến rộng rãi Thông báo số 22-TB/TW ngày 11/4/2017 về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân, với các nội dung trọng tâm, yêu cầu các chi bộ tập trung thực hiện tốt...

- Phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn thực hiện trong công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho chính đảng viên, chi bộ và các chủ doanh nghiệp, người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng, ý nghĩa và lợi ích của việc thành lập tổ chức đảng, phát triển đảng viên. Tạo thuận lợi cho quần chúng ưu tú trong doanh nghiệp học các lớp cảm tình Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới.

Nhìn chung, đảng viên ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ theo quy định, duy trì hoạt động và chất lượng sinh hoạt từng bước được nâng lên. Đa số cán bộ, đảng viên giữ được vai trò tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào sự phát triển doanh nghiệp.

2. Công tác xây dựng tổ chức đảng

2.1. Tình hình xây dựng, cũng có tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước

- Tình hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước: Thành lập tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước là một nhiệm vụ quan trọng, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế.

Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 tổ chức đảng là loại hình công ty Cổ phần, có 05 đảng viên hiện đang sinh hoạt tại đơn vị.

- Tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân đã tạo được mối quan hệ tốt và sự đồng thuận của người đứng đầu đơn vị kinh tế tư nhân; nhiều chủ doanh nghiệp nhận thức rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo điều kiện, hỗ trợ để thành lập và hoạt động đối với tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị.

* Đánh giá chung thuận lợi, khó khăn trong việc thành lập tổ chức đảng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, vai trò của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước đối với sự phát triển của doanh nghiệp: Việc xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên, giúp doanh nghiệp hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nội quy, quy định của doanh nghiệp. Tổ chức đảng là cầu nối phản ánh tâm tư, nguyện vọng của người lao động tới chủ doanh nghiệp; qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Doanh nghiệp tư nhân có tổ chức đảng sẽ gương mẫu trong thực hiện các hoạt động của mình, tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh, nêu cao tinh thần phong, gương mẫu trong thực hiện trách nhiệm xã hội, như bảo vệ môi trường, bảo vệ người lao động, đóng và tham gia nghĩa vụ thuế đầy đủ,... Nhìn chung, tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp, bảo đảm việc làm cho người lao động, góp phần quan trọng trong sự tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội của huyện.

Tuy nhiên, một số cấp ủy chưa chú trọng quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, một bộ phận chủ doanh nghiệp chưa ủng hộ và tạo điều kiện thành lập tổ chức đảng, vẫn còn người lao động không thiết tha phấn đấu đúng trong hàng ngũ của Đảng.

2.2. Việc thực hiện quy chế làm việc; chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước

- Việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc: Xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa cấp uỷ Đảng, lãnh đạo doanh nghiệp với BCH các đoàn thể trong doanh nghiệp nhằm tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Thường xuyên tổ chức các hội nghị tọa đàm, hội nghị chuyên đề về tăng cường xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp và các hoạt động kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam, mời chủ doanh nghiệp tham gia để giao lưu, tìm hiểu, tuyên truyền về vai trò của tổ chức đảng và đảng viên trong việc xây dựng và phát triển doanh nghiệp...

- Việc thực hiện công tác tư tưởng (đối với đảng viên, người lao động và chủ doanh nghiệp): đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nhất là việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, từng cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động. Bên cạnh đó, các cấp ủy còn thường xuyên nắm chắc tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên nhất là công nhân, người lao động nhằm phối hợp với các ngành chức năng giải quyết có hiệu quả yêu cầu, bức xúc của họ. Quan tâm tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú là người lao động trong các doanh nghiệp.

- Việc duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng trong các doanh nghiệp cũng được các cấp ủy quan tâm thực hiện; nội dung sinh hoạt từng bước được đổi mới, nâng cao chất lượng, gắn với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và mục tiêu phát triển của doanh nghiệp. Các cấp ủy, chi bộ đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để trao đổi, phối hợp với chủ doanh nghiệp giải quyết kịp thời, đảm bảo sự hài hòa, ổn định tại doanh nghiệp.

2.3. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Trên cơ sở đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy sức mạnh của tập thể, công tác giao ban, đánh giá kết quả thực hiện được duy trì các chi bộ tăng cường quán triệt, nghiên cứu học tập các nghị quyết, qua đó tạo chuyển biến tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cấp ủy, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng, chú trọng ý nghĩa, tầm quan trọng của nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

- Chế độ sinh hoạt được duy trì có nền nếp, chất lượng được nâng lên về nội dung lẫn hình thức. Nhận thức của cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt cấp ủy, chi bộ ngày càng tốt hơn, tạo sự nhất trí, quyết tâm cao trong tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của chi bộ.

- Tại các cuộc sinh hoạt chi bộ ngoài triển khai các nghị quyết, nắm bắt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với phát triển kinh tế tư nhân; các vấn đề mới liên quan đến lĩnh vực công ty hoạt động, công tác chuyên môn của công ty, doanh nghiệp cũng được bàn thảo sâu. Tại nhiều Chi bộ, các nội dung sinh hoạt cũng được cập nhật thường xuyên qua email, để đảng viên nắm được, triển khai vào thực tiễn.

Có thể nói rằng, vai trò của người đảng viên nâng lên, cũng thúc đẩy hiệu quả công việc tăng lên. Đồng thời, có tổ chức Đảng, cũng sẽ có tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên... giúp cho tinh thần của người lao động tốt, họ có động lực để gắn bó, cống hiến với công ty, doanh nghiệp.

- Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm trên, còn có những khó khăn như: Một ít chi bộ còn lúng túng trong việc xác định nội dung sinh hoạt chi bộ. Không khí sinh

hoạt chi bộ đơn điệu; ít trao đổi, bàn bạc, thảo luận, góp ý kiến. Vai trò của tổ chức Đảng chưa được phát huy, chưa thuyết phục được chủ doanh nghiệp về lợi ích của việc cần có tổ chức Đảng...

2.4. Việc thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm

- Việc cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá xếp loại hàng năm.

Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và đảng viên là công việc quan trọng trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Thời gian qua, việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên trên địa bàn luôn bám sát các hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy, trong đó, chú trọng đánh giá thực chất, hiệu quả, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao, không chạy theo bệnh thành tích. Qua đó, góp phần giúp cấp tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa; phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ.

- Các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước: tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của mỗi tập thể, cá nhân trong việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức Đảng, đảng viên đặc biệt là đối với các chi bộ có Đảng viên là chủ các doanh nghiệp; bám sát, nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; có nhận thức đúng đắn, đầy đủ tầm quan trọng và tác dụng tích cực về tính chiến đấu của Đảng đối với việc đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân; lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm của tập thể; việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại đối với tập thể và cá nhân đảm bảo khách quan, thực chất.

2.5. Việc thực hiện các mối quan hệ công tác

- Thực tiễn cho thấy, các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, nếu người đứng đầu là đảng viên, hoặc là người có nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí của tổ chức đảng, đoàn thể chính trị trong doanh nghiệp thì nơi đó, tổ chức đảng có điều kiện thuận lợi để phát triển và đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp.

- Các nhiệm vụ về công tác xây dựng Đảng của chi bộ đều được triển khai toàn diện, không có khó khăn, vướng mắc nào đáng kể. Những chủ trương, quyết sách lớn của lãnh đạo công ty về sản xuất kinh doanh đều được chi bộ quán triệt, tuyên

truyền trong đảng viên để họ đồng thuận, gương mẫu thực hiện. Đồng thời qua sinh hoạt chi bộ, đảng viên cũng có cơ hội tham gia hiến kế, đề xuất nhiều ý kiến có giá trị đối với sự phát triển của công ty.

- Hoạt động của công đoàn cũng nền nếp, hiệu quả hơn; đời sống và các chế độ chính sách đối với người lao động được chi bộ, công đoàn quan tâm nên nhiều năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty luôn ổn định, hầu hết người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

- Nhiều doanh nghiệp có chi bộ đảng đã triển khai nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động và các quy định khác về quản lý nội bộ. Nhờ vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, quyền lợi của người lao động được đảm bảo, những vướng mắc phát sinh đều được xử lý ổn thỏa, kịp thời.

Ngoài ra, công nhân lao động còn tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới... góp phần phát triển kinh tế - xã hội và ổn định chính trị tại các đơn vị, địa phương.

2.6. Công tác kiểm tra, giám sát

Nội dung công tác kiểm tra, giám sát đã bám sát nhiệm vụ trọng tâm. Qua công tác kiểm tra giúp tổ chức đảng và đảng viên thực hiện nêu cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; Thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Thực hiện việc giám sát thường xuyên, giám sát theo chuyên đề; chủ động nghiên cứu, chọn lọc, xử lý các nguồn thông tin, đơn thư phản ánh, phục vụ cho nhiệm vụ giám sát, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn tố cáo và chỉ đạo xử lý kỷ luật đảng viên khi có vi phạm.

3. Công tác xây dựng đội ngũ đảng viên

3.1. Tình hình đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước

- Tổng số đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước là 08 đảng viên chính thức, trong đó đảng viên ở công ty cổ phần là 06 đảng viên, doanh nghiệp tư nhân, là 02 đảng viên; đảng viên có trình độ chuyên môn: Đại học: 02 đảng viên, Cao đẳng: 03 đảng viên.

- Tình hình đảng viên đi làm ăn xa: Hiện tại các đảng viên là chủ các Doanh nghiệp đều đang sinh sống và làm việc tại địa phương.

* Đánh giá chung về đội ngũ đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước: Nhìn chung các đồng chí là đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước đều thực hiện tốt nhiệm vụ Đảng viên, chấp hành tốt sự phân công của Chi bộ, tham gia sinh hoạt đầy đủ giữ được vai trò tiền phong gương mẫu, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực vào sự phát triển doanh nghiệp

3.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên

- Việc triển khai nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng cho đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sao cho ngắn gọn, hấp dẫn, hiệu quả, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ làm, thiết thực đưa nội dung chỉ thị, nghị quyết vào cuộc sống phù hợp với tính chất công việc, ngành nghề của đảng viên.

- Việc thực hiện Kế luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”: Đảng ủy đã cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện một cách đồng bộ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng triển khai đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh dần dì vào nền nếp, qua đó đã góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thúc đẩy việc nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Việc thực hiện Kế luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”: đẩy mạnh triển khai, quán triệt, tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến cấp ủy viên các cấp, cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đội ngũ đảng viên Kế luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021; thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Việc thực hiện các quy định về nêu gương: tích cực tổ chức tuyên truyền học tập lý luận chính trị, nâng cao được chất lượng giáo dục, rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên; phát huy tính tích cực, chủ động trong tự học tập, tự nghiên cứu lý luận chính trị, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên về phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn sư phạm, đến thực hiện nghiêm quy định, chế độ học tập lý luận chính trị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; lấy kết quả học tập lý luận chính trị là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên hằng năm.

3.3. Công tác kết nạp đảng viên

- Các giải pháp đã triển khai thực hiện nhằm đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên nói chung và kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp, kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước nói riêng; kết nạp đảng viên ở nơi không có tổ chức đảng; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, nghị quyết của Đảng, nâng cao nhận thức của chủ doanh nghiệp tư nhân về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh

nghiệp; quá trình tạo nguồn kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng, tập trung những chủ doanh nghiệp xuất thân từ gia đình có truyền thống cách mạng, có người thân là đảng viên, nhân thân tốt; là chủ doanh nghiệp thành đạt, có uy tín, có đức, có tài, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần quan trọng vào sự phát triển của địa phương.

- Kết quả kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp: đã kết nạp 01 đảng viên là chủ Doanh nghiệp tư nhân.

- Việc kết nạp lại đảng viên, kết nạp đảng viên có vấn đề về lịch sử chính trị, đảng viên có yếu tố nước ngoài, đảng viên là người có đạo, đảng viên vi phạm chính sách dân số trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: không có

* Đánh giá khái quát về công tác kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp, kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: kết quả đạt được, hạn chế, thuận lợi, khó khăn: Việc kết nạp đảng viên trong các Doanh nghiệp ngoài Nhà nước chưa có nhiều chuyển biến đáng kể, nguồn kết nạp đảng còn khó khăn, hạn chế.

3.4. Công tác rà soát, sàng lọc đảng viên

- Việc thực hiện Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm: Đảng ủy không ngừng quán triệt đến từng chi bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng về tầm quan trọng của công tác kết nạp, sàng lọc đảng viên, thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên; thường xuyên kiểm tra chi bộ, đảng viên thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, làm tốt công tác đánh giá cán bộ, đảng viên để có căn cứ sàng lọc, loại bỏ cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất

- Việc thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW ngày 12/4/2021 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 12/4/2021 về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng: Ngay sau khi Trung ương ban hành Chỉ thị 28-CT/TW, đảng ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên cơ bản đảm bảo đúng quy trình, quy định, chủ động gợi ý nhận diện những đảng viên cần được xem xét tư cách; nêu rõ trách nhiệm của chi bộ, cấp ủy đảng các cấp và với đảng viên trong việc rà soát, sàng lọc đảng viên. Công tác giáo dục, rèn luyện, giúp đỡ đảng viên được quan tâm thực hiện từng bước nâng cao ý thức, tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, thiêng gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đảng viên (số lượng, hình thức kỷ luật), số đảng viên bị xóa tên 03 đảng viên do tự ý bỏ sinh hoạt 03 tháng trở lên.

3.5. Việc phân công công tác và quản lý đội ngũ đảng viên

- Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, khen thưởng, kỷ luật được thực hiện ngay từ đầu năm.

- Công tác đảng vụ (quản lý hồ sơ, sổ sách, đảng phí, chuyên sinh hoạt đảng, tặng Huy hiệu Đảng...): thực hiện theo đúng quy định điều lệ Đảng

- Việc quản lý đảng viên đi nước ngoài: Thực hiện theo Quy chế số 11-QC/TU, ngày 04/11/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và quản lý cán bộ, đảng viên đi nước ngoài.

- Việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú: Được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Chính trị, ngay từ đầu năm đã triển khai cho các Đảng bộ, Chi bộ thực hiện việc lập danh sách đảng viên giữ mối liên hệ nơi cư trú với các địa phương.

3.6. Việc phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp và của người lao động tham gia góp ý xây dựng đảng viên

Các giải pháp của cấp ủy cấp trên nhằm phát huy vai trò của nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng viên nói chung và tại các doanh nghiệp ngoài nhà nước nói riêng; quá trình thực hiện và kết quả đạt được. Trong đó, trọng tâm là việc thực hiện Quy định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa trong nội bộ”: Thực hiện nghiêm túc việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền với nhiều hình thức như: góp ý trực tiếp, góp ý qua hòm thư, tổ chức Hội nghị để góp ý, thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

- Đánh giá khái quát về những chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước so với giai đoạn trước: Cùng với sự quan tâm tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, thời gian qua Đảng ủy rất quan tâm công tác xây dựng Đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. Chính vì vậy, công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước đã đạt được những kết quả tích cực ban đầu, đã kết nạp được 01 đảng viên so với nhiệm kỳ trước.

- Những kết quả nổi bật trong công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước tại địa phương, nhất là những cách làm mới, hiệu quả.

Nguyên nhân

- Chỉ đạo các Chi bộ quán triệt sâu sắc triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận về nâng cao chất lượng hoạt động, phát triển tổ

chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị trong doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, chủ doanh nghiệp, người lao động về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Phát huy vai trò tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, chủ doanh nghiệp và người lao động trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, quần chúng trong quá trình tham gia xây dựng đảng và phát triển đảng viên.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

Hiện nay, các chủ doanh nghiệp đa phần không phải là đảng viên nên chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của tổ chức Đảng, tổ chức chính trị – xã hội, còn có tâm lý lo ngại ràng buộc về mặt chính trị, tổ chức, do đó, chưa tạo điều kiện cho việc phát triển đảng viên và thành lập tổ chức Đảng.

***Nguyên nhân* (khách quan và chủ quan)**

- Về nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với tầm quan trọng của công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước; còn một bộ phận cán bộ đảng viên chưa thật sự quan tâm và có nhận thức đầy đủ về việc phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng; vai trò của các cơ quan tham mưu công tác xây dựng Đảng và sự phối hợp của các ngành, các cấp: công tác chỉ đạo chưa thật sự quyết liệt, chưa đề ra được những cách làm hay, sáng tạo

- Nhiều chủ doanh nghiệp ngoài nhà nước nhận thức chưa đầy đủ về chủ trương phát triển tổ chức đảng, đảng viên, chỉ chú trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm công việc cho người lao động, lợi nhuận cho doanh nghiệp, chưa quan tâm tạo điều kiện cho việc thành lập và hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

3. Khó khăn, vướng mắc

Khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, quán triệt, cụ thể hóa, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương về xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: quá trình triển khai thực hiện khó khăn lớn nhất đối với công tác kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước đó là nhận thức, quan điểm, sự ủng hộ của chủ doanh nghiệp. Nhiều lao động thường xuyên phải thay đổi công việc, chỗ ở, điều kiện làm việc, đi lại khó khăn, nên công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên, sinh hoạt chi bộ gặp nhiều trở ngại.

4. Bài học kinh nghiệm

Quá trình triển khai, quán triệt, cụ thể hóa, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn về xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước nhận thấy việc xây dựng tổ chức đảng cần kết hợp chặt chẽ với việc xây dựng tổ chức công đoàn và lực lượng nòng cốt, cốt cán trong doanh nghiệp ngoài nhà nước để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Phân công cán bộ có trình độ, chuyên môn làm công tác Đảng để bám sát các doanh nghiệp, hướng dẫn, vận động các doanh nghiệp thành lập tổ chức đảng, kết nạp đảng viên; hướng dẫn các quy trình, thủ tục, văn bản liên quan đến công tác Đảng để doanh nghiệp dễ tiếp cận và thực hiện đúng các quy định của Đảng.

III. MỘT SỐ MÔ HÌNH MỚI, CÁCH LÀM HAY

Tổng hợp các mô hình mới, cách làm hay trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước (*có thể chuyển thành phụ lục riêng*)

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN THỜI GIAN TỚI (ĐẾN CUỐI NHIỆM KỲ 2020 – 2025 VÀ NHIỆM KỲ 2025 -2030)

1. Nhiệm vụ, giải pháp

Các cấp ủy cần tích cực tuyên truyền, vận động để chủ doanh nghiệp nhận thức rõ việc có tổ chức đảng trong doanh nghiệp là để cùng doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, từ đó tạo sự đồng thuận, ủng hộ của chủ doanh nghiệp đối với hoạt động của tổ chức đảng. Phải thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng với mục tiêu chung là nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, giữ vững nguyên tắc sinh hoạt và hoạt động của Đảng. Bên cạnh đó, cần làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy cơ sở và cán bộ chủ chốt của doanh nghiệp, đồng thời tập trung chỉ đạo thành lập tổ chức đảng ở những doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động, sản xuất, kinh doanh ổn định và lựa chọn kết nạp vào Đảng những quần chúng thực sự ưu tú nhằm tạo sự lan tỏa tích cực đến người lao động và doanh nghiệp.

Chú trọng số lượng đi đôi với chất lượng, nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, các đoàn thể trong doanh nghiệp ngoài nhà nước

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá

Nâng cao nhận thức của cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong công tác phát triển đảng viên ở trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Trong đó chú trọng đến công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tại các xã, thị trấn triển khai thành lập tổ chức đoàn trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước nhằm thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia, từ đó tuyên truyền các chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của

Nhà nước đến đoàn viên của mình, xây dựng lực lượng đoàn viên ưu tú trong các doanh nghiệp để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

Trên đây là báo cáo công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước từ đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025 đến nay của Huyện ủy Bảo Lâm./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Việt Văn



M ĐÔNG

HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 2

THỐNG KÊ SỐ LUÔNG DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

Quy mô doanh nghiệp (*)	Chia ra	Doanh nghiệp siêu nhỏ	8			69	82	6	13											
		Doanh nghiệp nhỏ	9		2	2	13	15	67										1	1
		Doanh nghiệp vừa	10		4				6											
		Các doanh nghiệp còn lại	11																	

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

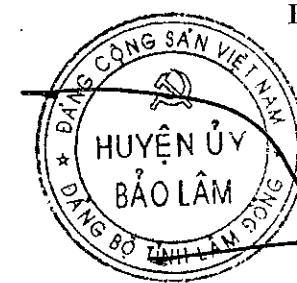
T/M BAN THƯỜNG VỤ 

BÍ THƯ

Người lập biểu



Nguyễn Thị Cẩm Tuyền



Nguyễn Việt Vân



*
PHỤ LỤC 3
**THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN TRONG TOÀN ĐẢNG BỘ
TỈNH, THÀNH ỦY**

T T	Tiêu chí	Thời điểm	
		Năm 2020	Năm 2023
1	Số lượng		
- Nữ	1154	1,286	
- Dự bị	140	94	
- Dân tộc thiểu số	770	791	
- Người theo tôn giáo	214	186	
- Đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	772	491	
- Chủ doanh nghiệp tư nhân		4	
- Có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài			
- Cán bộ, công chức cơ quan Nhà nước tính từ cấp huyện trở lên	169	148	
- Cán bộ, công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tính từ cấp huyện trở lên	53	55	
- Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn	254	342	
- Người hoạt động không chuyên trách thôn, tố dân phố, bàn (áp, khóm)	180	189	
- Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập	958	1.054	
- Người lao động trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập		20	
- Lãnh đạo, quản lý và lao động trong các doanh nghiệp có vốn nhà nước			
- Lãnh đạo, quản lý và lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước		4	
- Người làm nông, lâm, ngư nghiệp	913	1.232	
- Sỹ quan, chiến sỹ quân đội, công an (lực lượng vũ trang)	224	222	
- Sinh viên			
- Học sinh		2	
- Đã nghỉ hưu và nghỉ công tác	370	321	
- Được miễn công tác và sinh hoạt đảng	163	153	
2	Tuổi đời	3,191	3,343
18 đến 30 tuổi	545	369	
31 đến 40 tuổi	908	1.032	
41 đến 50 tuổi	811	803	

51 đến 60 tuổi	699	599
61 tuổi trở lên	228	540
<i>Tuổi bình quân</i>		
3 Trình độ học vấn	3,191	3,343
Biết chữ Quốc ngữ	13	21
Tiểu học	117	89
Trung học cơ sở	646	429
Trung học phổ thông	2,415	2,804
4 Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	1,843	3,057
Công nhân kỹ thuật, nhân viên, chưa qua đào tạo	24	30
Sơ cấp		
Trung cấp	561	322
Cao đẳng	423	450
Đại học	807	2.177
Thạc sỹ	28	77
Tiến sỹ		1
Trình độ khác		
5 Trình độ lý luận chính trị	1,343	1,725
Sơ cấp	545	738
Trung cấp	698	889
Cao cấp, cử nhân	100	98

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Người lập biểu



Nguyễn Thị Cẩm Tuyền

*

PHỤ LỤC 4
THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN TRONG
DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

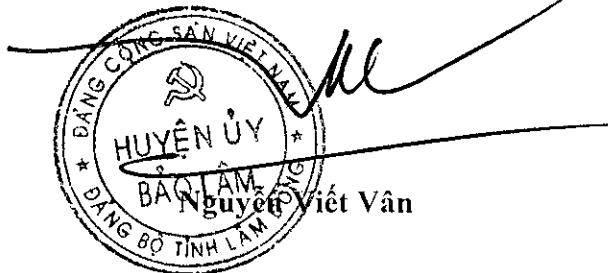
TT	Tiêu chí	Thời điểm	
		Năm 2020	Năm 2023
1	Số lượng		
- Nữ	7	8	
- Dụ bị			
- Dân tộc thiểu số			
- Người theo tôn giáo			
- Đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	11	8	
- Chủ doanh nghiệp tư nhân	02	3	
- Cán bộ quản lý doanh nghiệp	3	3	
- Người lao động	18	18	
2	Tuổi đời		
18 đến 30 tuổi	4		
31 đến 40 tuổi	4	10	
41 đến 50 tuổi	7	3	
51 đến 60 tuổi	5	7	
61 tuổi trở lên		2	
<i>Tuổi bình quân</i>			
3	Trình độ học vấn		
Biết chữ Quốc ngữ			
Tiểu học			
Trung học cơ sở			
Trung học phổ thông	24	24	
4	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ		
Công nhân kỹ thuật, nhân viên, chưa qua đào tạo	3	3	
Sơ cấp			
Trung cấp	2	3	
Cao đẳng	1	1	
Đại học	16	16	
Thạc sỹ			
Tiến sỹ			
Trình độ khác			
5	Trình độ lý luận chính trị		
Sơ cấp			

Trung cấp	1	1
Cao cấp, cử nhân	1	1

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Người lập biếu



Nguyễn Thị Cẩm Tuyền

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

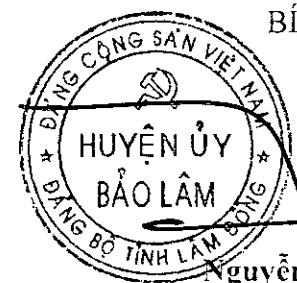
PHỤ LỤC 5

a) Doanh nghiệp có vốn Nhà nước								
- NN nắm giữ 100% vốn điều lệ						3		48
- NN nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên								
- NN nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ								
b) Doanh nghiệp không có vốn Nhà nước								
- Công ty Cổ phần						1		5
- Doanh nghiệp tư nhân								
- Công ty trách nhiệm hữu hạn								
- Công ty hợp danh								
- Công ty có vốn đầu tư nước ngoài								
Trong đó: 100% vốn đầu tư nước ngoài								
c) Hợp tác xã							1	14
10. Cơ sở khác								
<i>Cộng (I+....+10)</i>								

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

T/M BAN THƯỜNG VỤ *Phan*

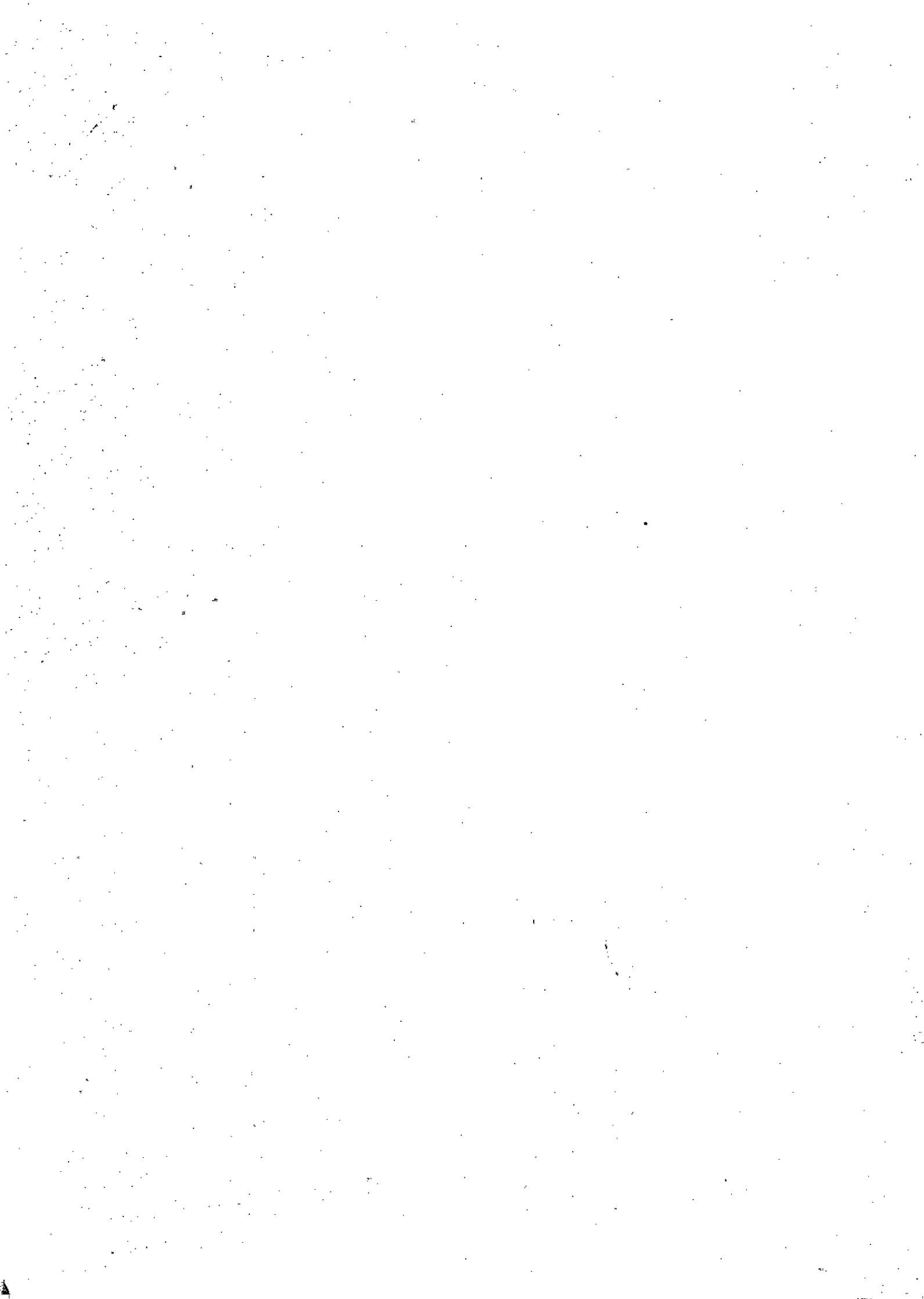
BÍ THƯ



Nguyễn Việt Văn

Người lập biếu

Nguyễn Thị Cẩm Tuyền



*

PHỤ LỤC 6
THÔNG KÊ ĐẢNG VIÊN MỚI KẾT NẠP

TT	Tiêu chí	Năm 2020		Năm 2023	
	Phạm vi*	Toàn Đảng bộ	DN.ng.NN	Toàn Đảng bộ	DN.ng.NN
1	Số lượng				
	- Nữ				1
	- Dự bị				1
	- Dân tộc thiểu số				
	- Người theo tôn giáo				
	- Đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh				1
	- Chủ doanh nghiệp tư nhân				1
	- Cán bộ quản lý doanh nghiệp				
	- Người lao động				
2	Tuổi đời				
	18 đến 30 tuổi				
	31 đến 40 tuổi				1
	41 đến 50 tuổi				
	51 đến 60 tuổi				
	61 tuổi trở lên				
	<i>Tuổi bình quân</i>				
3	Trình độ học vấn				
	Biết chữ Quốc ngữ				
	Tiểu học				
	Trung học cơ sở				
	Trung học phổ thông				1
4	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				
	Công nhân kỹ thuật, nhân viên, chưa qua đào tạo				
	Sơ cấp				
	Trung cấp				
	Cao đẳng				1
	Đại học				

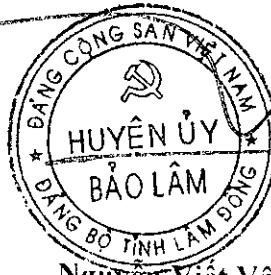
	Thạc sĩ				
	Tiến sĩ				
	Trình độ khác				
5	Trình độ lý luận chính trị				
	Sơ cấp				
	Trung cấp				
	Cao cấp, cử nhân				

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Người lập biếu

Nguyễn Thị Cẩm Tuyền



Nguyễn Việt Văn

*

PHỤ LỤC 9

THỐNG KÊ THÀNH LẬP MỚI VÀ GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP; TỔ CHỨC ĐẢNG
TRONG DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

Loại hình	Năm 2020				Năm 2023			
	Doanh nghiệp ngoài NN		Tổ chức Đảng trong doanh nghiệp ngoài NN		Doanh nghiệp ngoài NN		Tổ chức Đảng trong doanh nghiệp ngoài NN	
	Thành lập mới	Giải thể	Thành lập mới	Giải thể	Thành lập mới	Giải thể	Thành lập mới	Giải thể
1	2	3	4	5	6	7	8	9
- Công ty Cổ phần								
- Doanh nghiệp tư nhân		17				22		
- Công ty trách nhiệm HH								
- Công ty hợp danh								
- Công ty có vốn đầu tư NN								
- DNNN giữ <50% vốn DL								
- Hợp tác xã								
- Đơn vị SN ngoài công lập								

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2024

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Người lập biểu

Nguyễn Thị Cẩm Tuyền



